

CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN VỊ LAI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN VỊ LAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110698556

3. Ngày thành lập: 25/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 67 Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0584859536

Fax:

Email: khachsannhahang696@gmail.com Website: om

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ môi giới bất động sản)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
4.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
5.	Bán buôn đồ uống chi tiết: Mua bán rượu bia, nước giải khát (trừ kinh doanh dịch vụ ăn uống).	4633
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Không hoạt động tại trụ sở)	4669
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết Tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, sự kiện (trừ các hoạt động trong lĩnh vực có sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, phim, ảnh)	8230

10.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ quán bar, vũ trường và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
11.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (Trừ hoạt động của các sàn nhảy)	9311
12.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: Hoạt động của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.	9312
13.	Hoạt động thể thao khác (Trừ hoạt động sàn nhảy)	9319
14.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
15.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
16.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
17.	Cho thuê xe có động cơ (trừ thiết kế công trình xây dựng, giám sát thi công, khảo sát xây dựng)	7710
18.	Bán buôn tổng hợp	4690
19.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
21.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ rượu nho, rượu tây, rượu các loại, bia, nước ngọt, nước đóng chai	4723
22.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (không hoạt động tại trụ sở)	1010
23.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1020
24.	Chế biến và bảo quản rau quả (không hoạt động tại trụ sở)	1030
25.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa (không hoạt động tại trụ sở)	1050
26.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
27.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	1104
28.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán lẻ hóa chất tại trụ sở)	4789
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyên).	4933

31.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùm để nghỉ tạm	5590
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
33.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
34.	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ hoạt động bar và quán giải khát có khiêu vũ) (Trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không)	5629
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ hoạt động bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
36.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (trừ kinh doanh dịch vụ bảo vệ)	8110
37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem tiền kim khí)	4773
38.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 8.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐÀO THỊ TIỀN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 20/07/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052182012519

Ngày cấp: 10/06/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 22, Đường 1/5, Phường Đồng Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 22, Đường 1/5, Phường Đồng Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO THỊ TIỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/07/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052182012519

Ngày cấp: 10/06/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 22, Đường 1/5, Phường Đồng Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 22, Đường 1/5, Phường Đồng Đa, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội